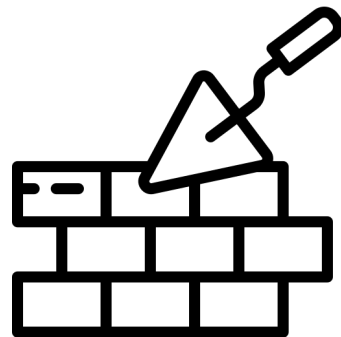


HƯỚNG DẪN THI CÔNG

TECHNICAL GUIDE





INDEX

1. LÁT SÀN

FLOORING

2. ỐP TƯỜNG

CLADDING WALLS

3. THI CÔNG MẶT TIỀN

FACADE

4. LAVABO

LAVABO

5. ĐẢO BẾP

COUNTERTOPS

6. CÁC YẾU TỐ THIẾT KẾ

DESIGN FACTORS

LAVABO MẶT ÂM

LAVABO MẶT DƯƠNG

LAVABO ĐÁ

PHẦN NHÔ RA

HOÀN THIỆN CẠNH

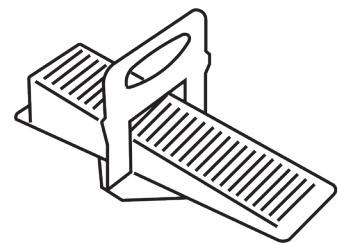
KHỚP ẨN



FLOOR ING

LÁT SÀN

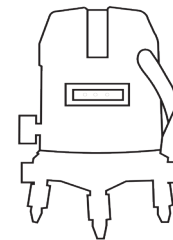
DỤNG CỤ



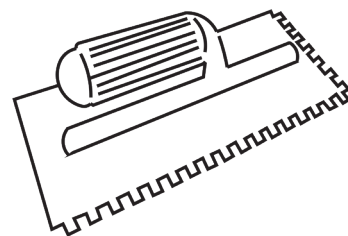
Ke nhựa cân bằng



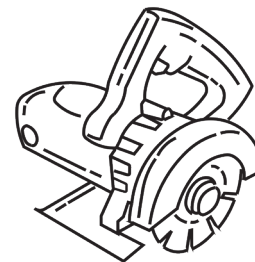
Xô



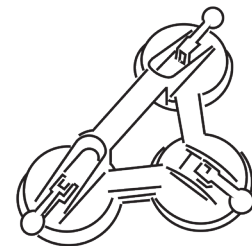
Máy laze



Bay răng cưa

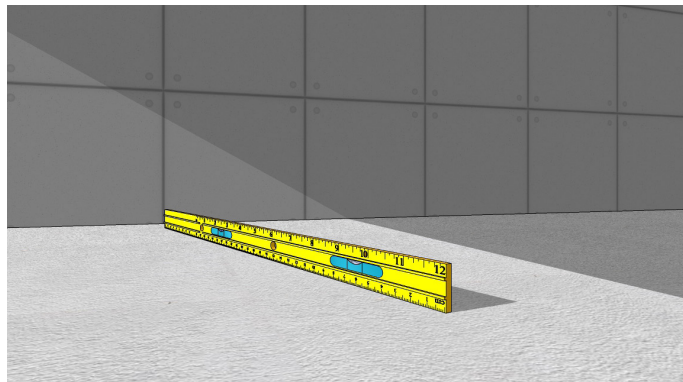


Máy cắt gạch



Tay hút kính

CÁC BƯỚC



Bước 1: Kiểm tra bề mặt ốp lát và chuẩn bị chất kết dính

Bề mặt ốp lát cần thỏa mãn 3 điều kiện sau:

- Bề mặt phải phẳng, mặt nền không bị gồ ghề: Chênh lệch tối đa cho phép là 1mm trên mỗi 2 mét để việc ốp lát được diễn ra dễ dàng.
- Bề mặt phải cứng: Khi thi công ta có thể dùng búa để gõ hoặc lấy tay để kiểm tra độ cứng của bề mặt trước khi ốp lát.
- Mặt nền phải sạch: Bề mặt không sạch khi ốp lát thì về sau gạch rất dễ bị bong tróc. Vậy nên chúng ta cần dùng vải lau sạch phần bụi bẩn trên bề mặt nền trước khi việc ốp lát được diễn ra.

Chọn loại keo dán gạch phù hợp:

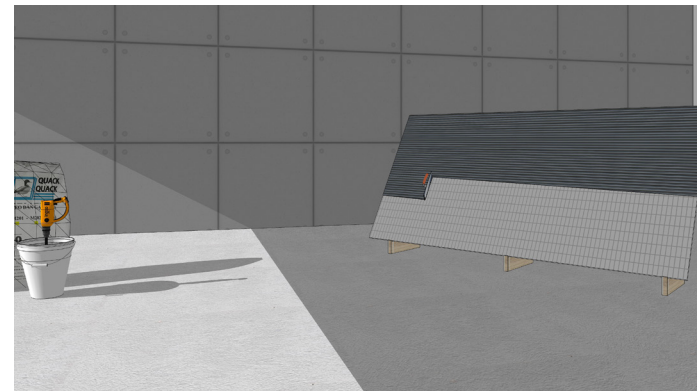
Để chọn được loại keo dán gạch phù hợp cần cân nhắc một số tiêu chí:

- Loại nền
- Loại gạch và kích thước gạch sử dụng
- Gạch dùng cho sàn hay tường, trong nhà hay ngoài trời

Điều kiện thời tiết ở thời điểm ốp lát

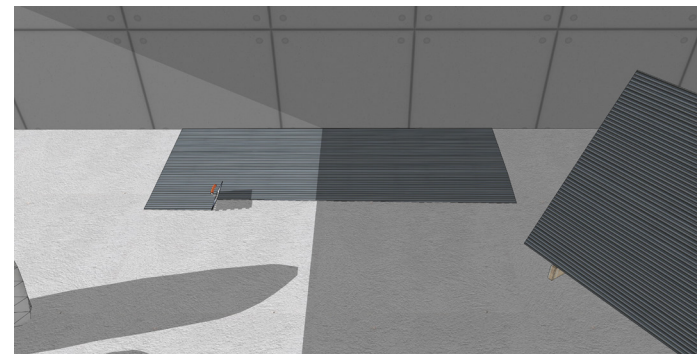
Thời gian bắt đầu sử dụng gạch sau khi ốp lát

Khi ốp lát gạch, tùy vào loại keo sử dụng, nhà sản xuất sẽ chỉ định thời gian keo khô để tiến hành các bước tiếp theo. Khuyến nghị sử dụng 2 lớp keo, để ngăn chặn các lỗ hổng dưới tấm sàn và đảm bảo liên kết hoàn hảo với bề mặt.



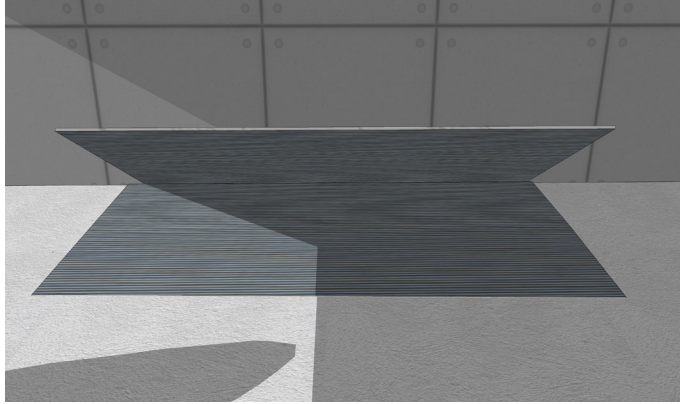
Bước 2: Dùng chất kết dính

Trét keo dán lên mặt sau viên gạch và mặt sàn



Bước 3: Tạo rãnh

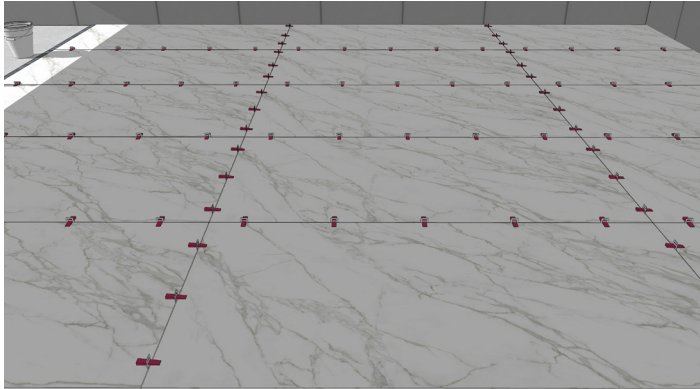
Dùng bay răng cưa để tạo các rãnh keo trên mặt sau viên gạch và mặt sàn, kéo theo phương ngang sao cho keo và vữa được tán đều. Giữ bay một góc khoảng 60 độ rồi kéo sẽ cho kết quả tốt nhất.



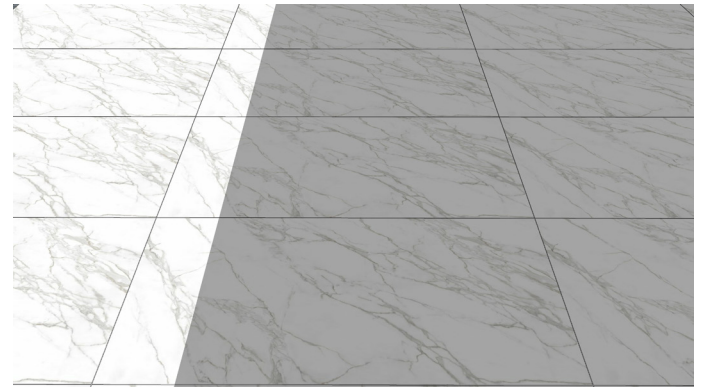
Bước 6:
Quét keo trét mạch bằng bay trét cao su. Lưu ý, màu keo phải phù hợp với màu sắc gạch.

Bước 4:
Dùng hít đưa gạch lên vị trí cần ốp hoặc lát, căn chỉnh bằng máy lazer đã chuẩn bị trước đó. Chú ý đặt gạch sao cho đường rãnh keo gạch cùng hướng với đường rãnh ở sàn.

Bước 5:
Gõ từ giữa viên gạch ra các góc để không khí dư thừa không lọt vào.
Gắn ke móc nhựa rồi đặt viên tiếp theo ngay sát ke đó. Ke giúp hàng gạch được thẳng, đẹp và đều tăm tắp. Sau đó gắn nệm vào để đảm bảo mặt phẳng không bị cao thấp.



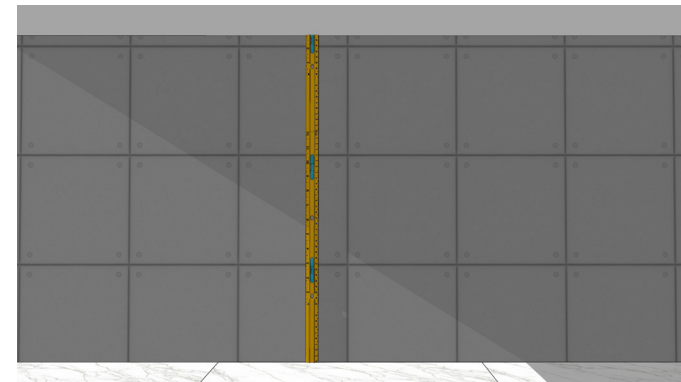
Bước 7:
Vệ sinh sau lắp đặt, loại bỏ phần keo/vữa dư thừa.



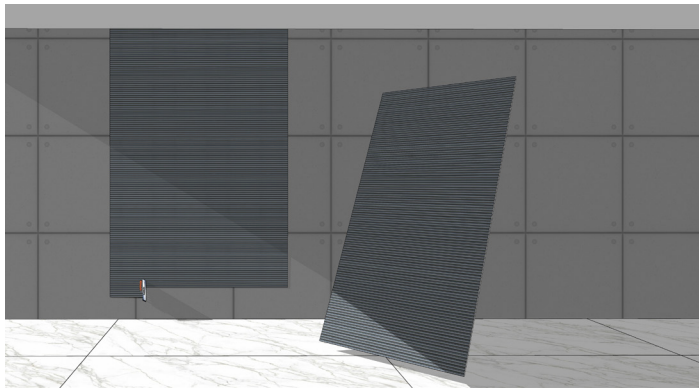


CLAD
DING
WALL

ỐP TƯỜNG

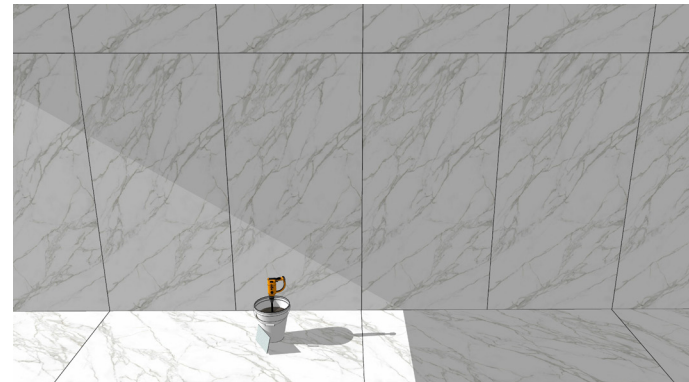
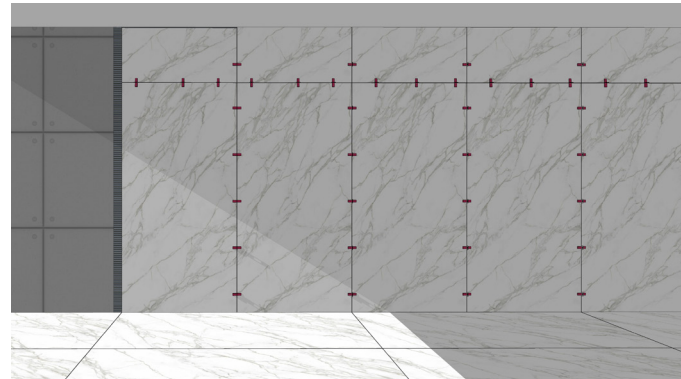
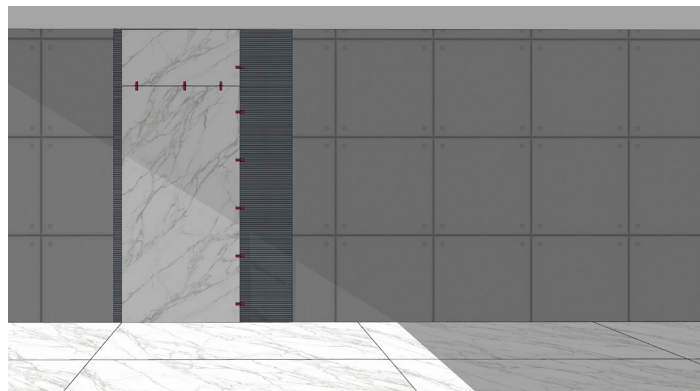


Bước 1:
Đo kích thước và cắt gạch. Đảm bảo chiều dài gạch < 1cm so với
chiều cao của tường.



Bước 1:
Đo kích thước và cắt gạch. Đảm bảo chiều dài gạch < 1cm so với chiều cao của tường.
Kiểm tra vị trí lắp khung nâng gạch. Trét keo lên tường và mặt sau gạch.

Bước 2:
Nâng khung gạch vào đúng vị trí. Cần chú ý đường rãnh keo của mặt sau gạch và của tường cùng hướng.



Bước 3:
Lót ke cân bằng, gỡ từ giữa viên gạch ra các góc, lắp nệm cân bằng.

Bước 4:
Quét keo trét mạch bằng bay trét cao su. Chú ý màu keo phải phù hợp với màu gạch

Bước 5:
Vệ sinh sau thi công. Loại bỏ phần keo/vữa dư thừa.

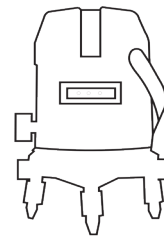




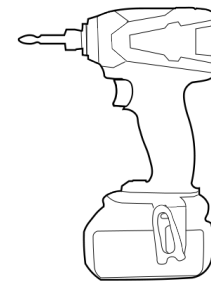


THI CÔNG MẶT TIỀN

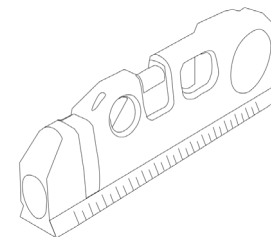
DỤNG CỤ



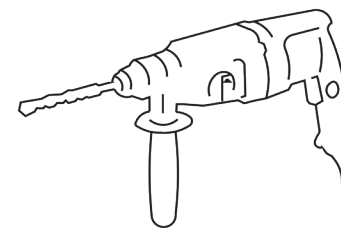
Máy laze



Máy bắn vít

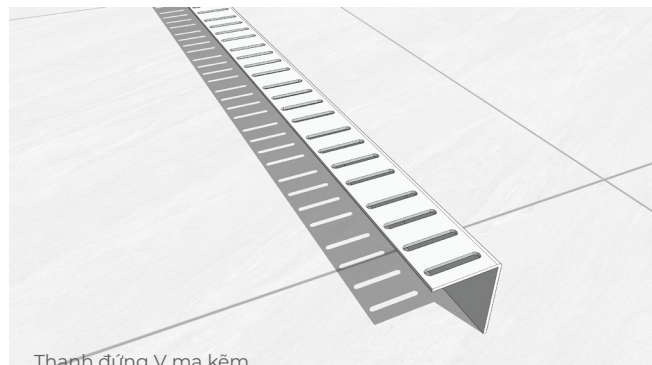
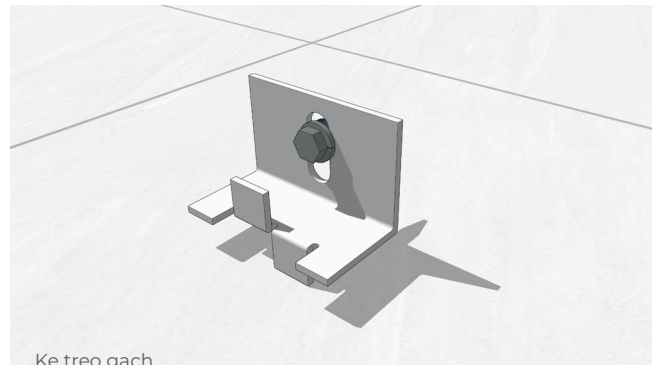
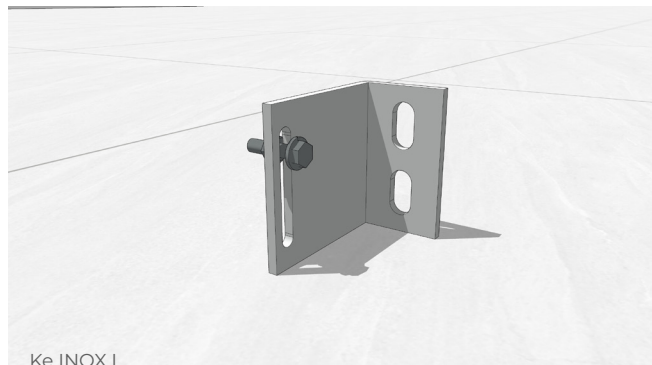


Thước thủy cân bằng điện tử

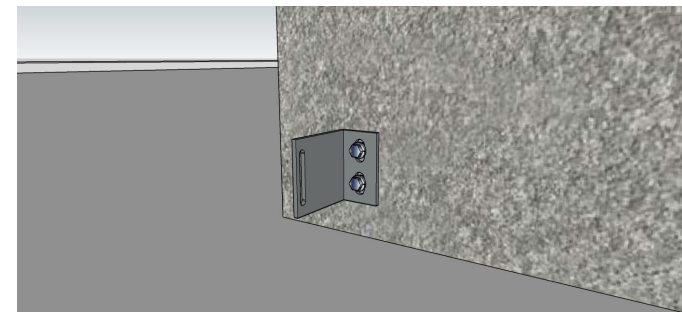


Máy khoan bê tông

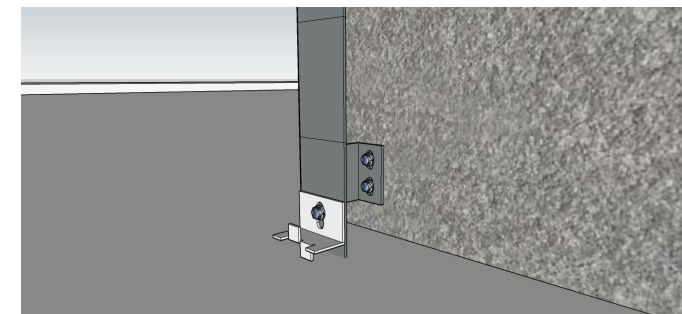
CHUẨN BỊ



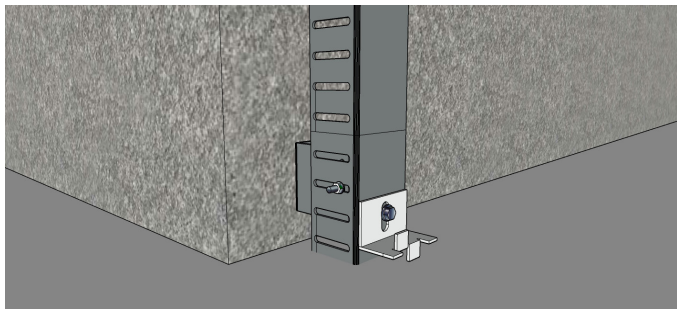
CÁC BƯỚC



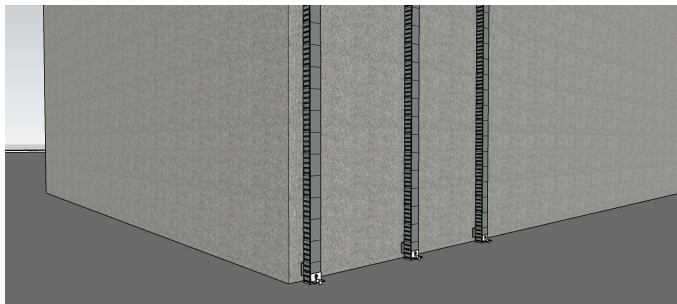
Bước 1: Kiểm tra mặt bằng thi công và mặt phẳng của mảng tường cần ốp. Định vị ke inox L cách mép tường 20 cm và mép sàn 3 cm bằng vít nở sắt.



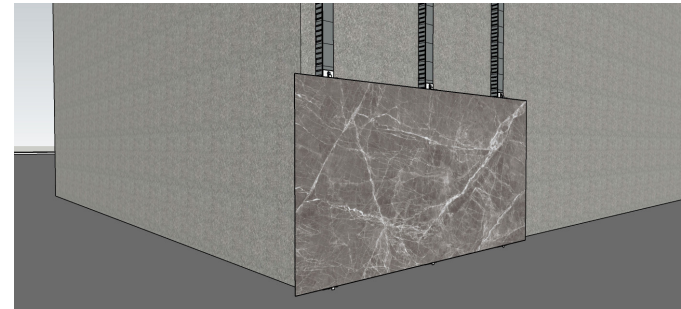
Bước 2: Sử dụng máy laze tìm phương chiều đứng xác định vị trí trên cùng của ke inox L. Sử dụng dây rọi chia đều các vị trí ke còn lại với khoảng cách từ 80-100 cm. Tương tự với 2 cột còn lại nhưng vị trí ke đặt so le nhau. Với khổ gạch ốp 80x240 cm khoảng cách giữa các cột là 60 cm.



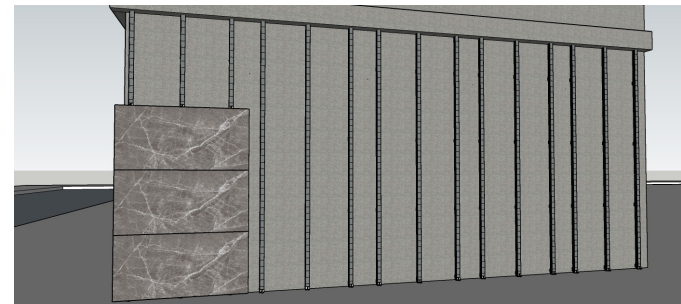
Bước 3: Tiến hành lắp thanh đứng L. Sử dụng thước thủy cân bằng điện tử để chỉnh thanh thẳng đứng trước khi xiết ốc.



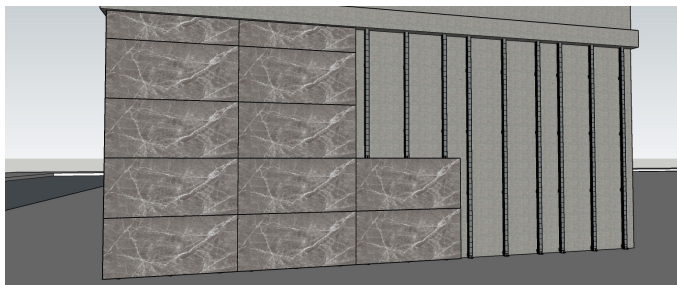
Bước 4: Lắp đặt tương tự với các thanh đứng còn lại. Sử dụng máy cân bằng laze, bắt ke treo gạch inox vào thanh đứng.



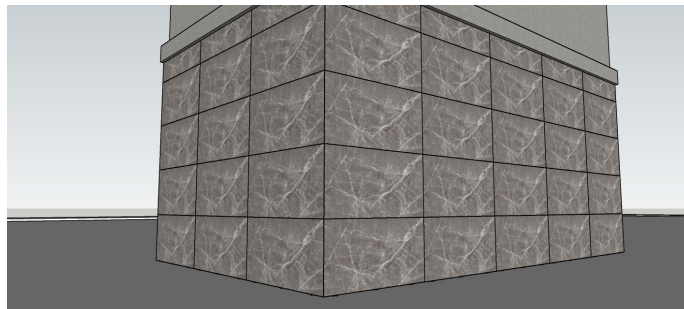
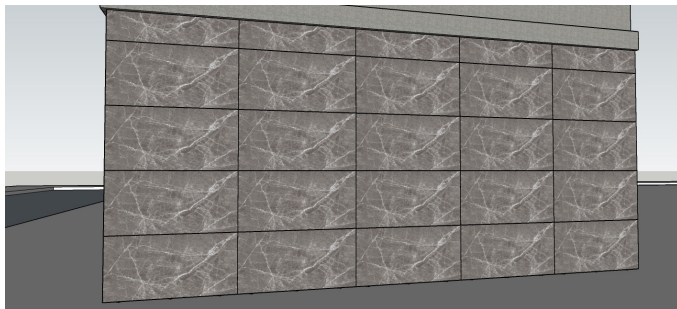
Bước 6: Xẻ rãnh gạch tại vị trí ke treo gạch với độ rộng 3-4 mm và lắp đặt viên gạch đầu tiên.



Bước 7: Vít cố định ke phía trên với độ hở giữa ke và gạch là 1 mm



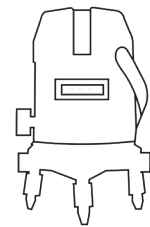
Bước 8: Hoàn thiện các phần còn lại.
Vào mạch bằng silicon và vệ sinh bề mặt trước khi tháo giáo.



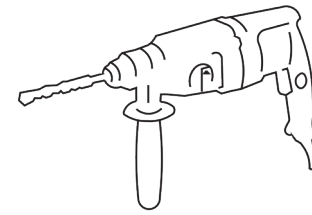


LAVABO

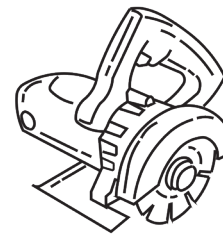
DỤNG CỤ



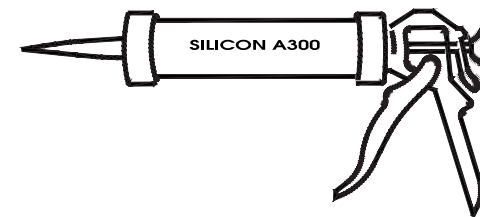
Máy laze



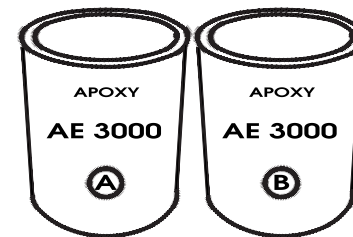
Máy khoan bê tông



Máy cắt gạch

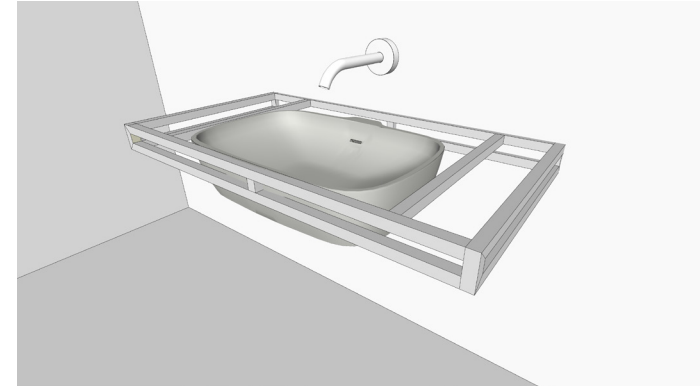


Silicon A300



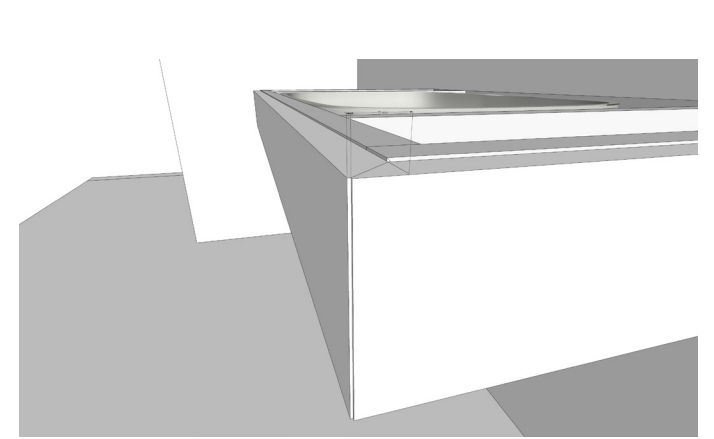
Keo dán đá 2 thành phần

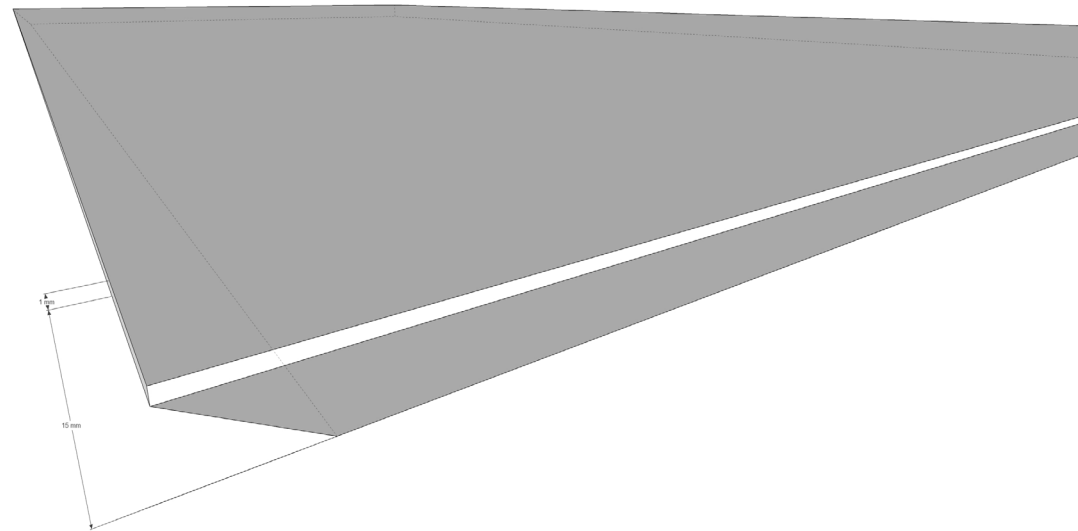
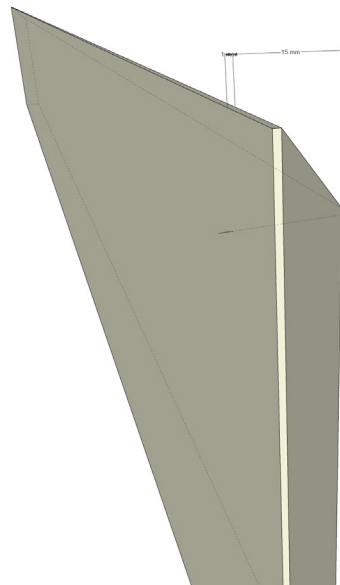
LAVABO MẶT ÂM



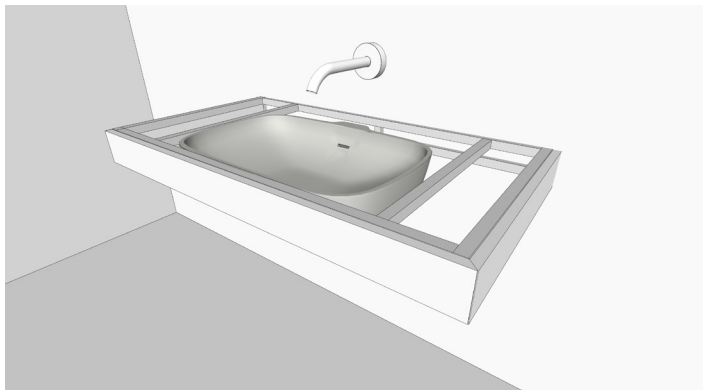
Bước 1: Thi công khung xương sắt hộp 20x20cm theo kích thước thiết kế từng không gian.

Bước 2: Lắp đặt lavabo âm và hoàn thiện cấp thoát nước lên khung xương sắt hộp





Bước 3: Cắt tấm đá theo kích thước thiết kế và vát cạnh 45 độ với độ dày cạnh vát 1mm (hình minh họa)



Bước 4: 4-Sử dụng keo dán đá 2 thành phần chuyên dụng để lắp đặt các viên gạch lên khung sắt.

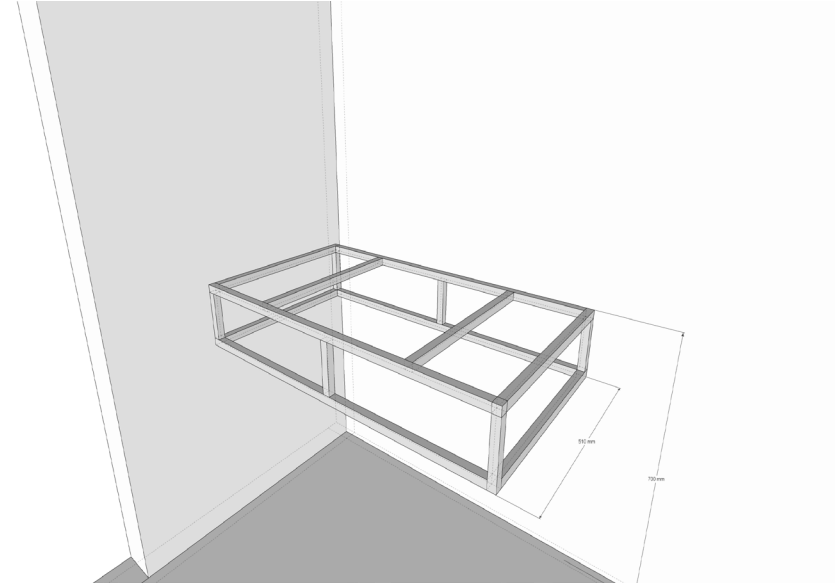


Bước 5: Sử dụng keo dán đá 2 thành phần chuyên dụng để lắp đặt các viên gạch lên khung sắt.

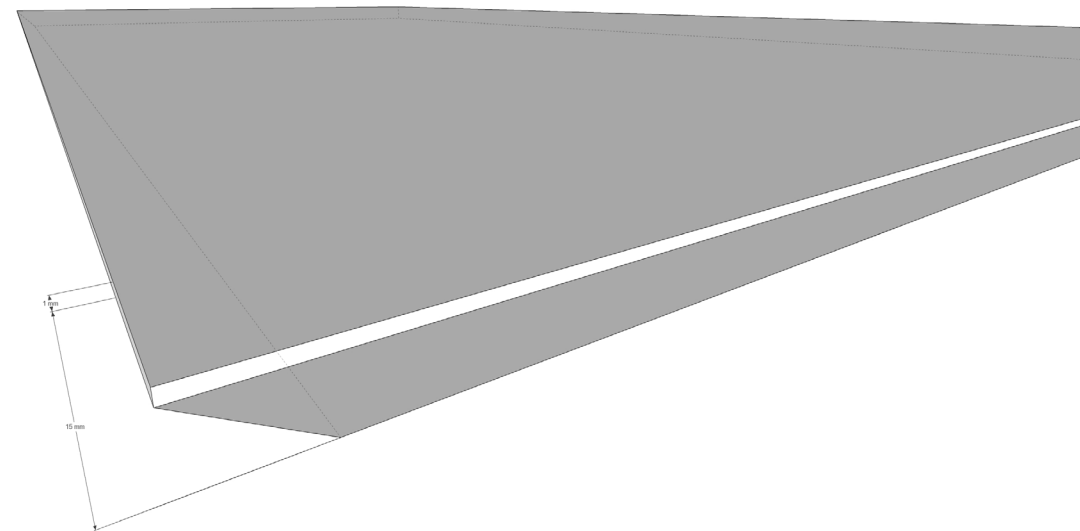
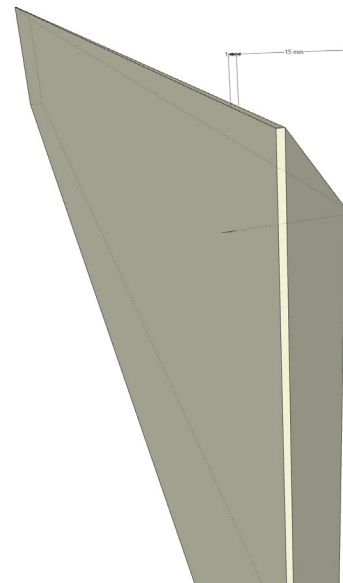
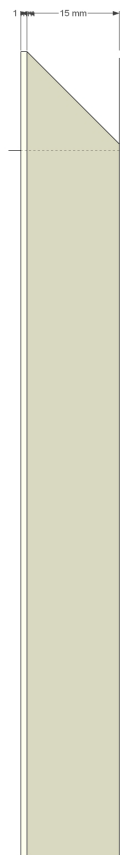
Bước 6: Định vị tấm mặt bằng keo silicon A500 và hoàn thiện mối nối bằng ron màu tương ứng màu gạch.
Vệ sinh sau khi lắp đặt.



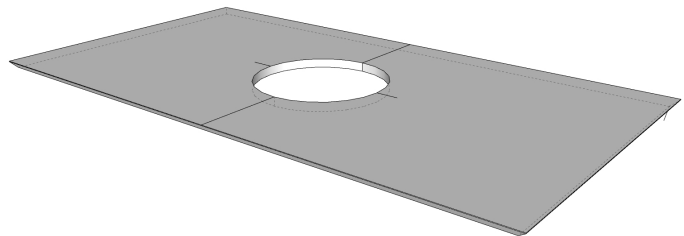
LAVABO MẶT DƯƠNG



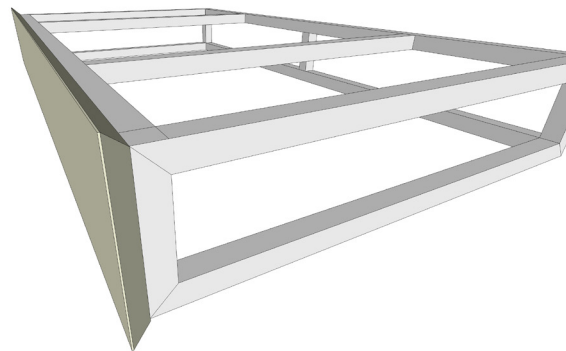
Bước 1: Thi công khung xương sắt hộp 20x20cm theo kích thước thiết kế từng không gian.



Bước 3: Cắt gạch slabstone theo kích thước thiết kế và vát cạnh 45 độ với độ dày cạnh vát 1mm (hình minh hoạ)

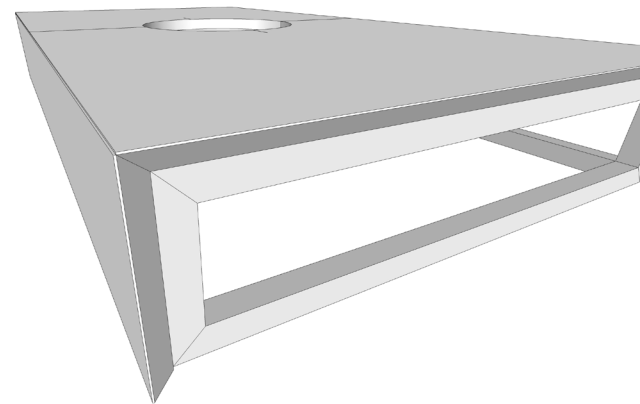


Bước 4: Cắt và bo vát tấm mặt, khoét lỗ với kích thước thiết kế bên nhà cung cấp lavabo.

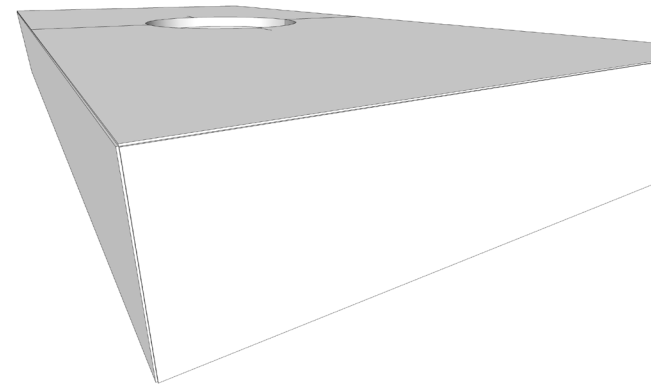


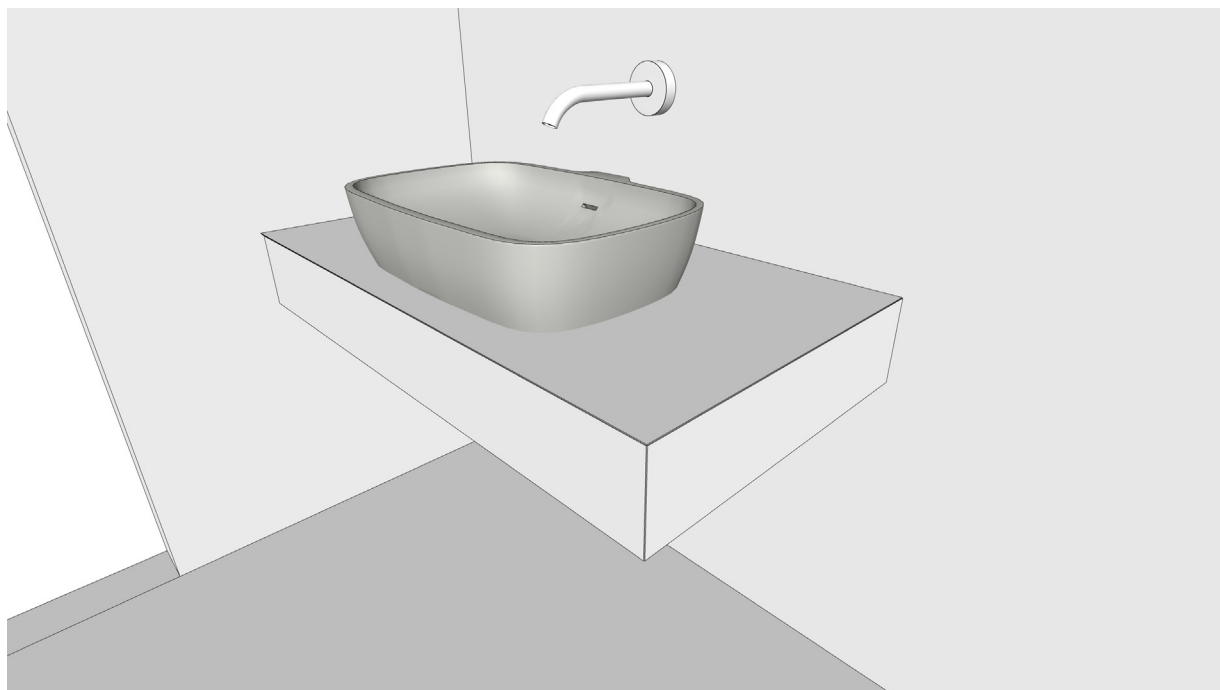
Bước 5: Hoàn thiện hệ thống cấp thoát nước trước khi dán tấm đá lên khung.

Bước 6: Sử dụng keo dán đá 2 thành phần chuyên dụng để lắp đặt các tấm dựng lên khung sắt.



Bước 7: Định vị tấm mặt bằng keo silicon A500 và hoàn thiện mối nối bằng ron màu tương ứng màu gạch

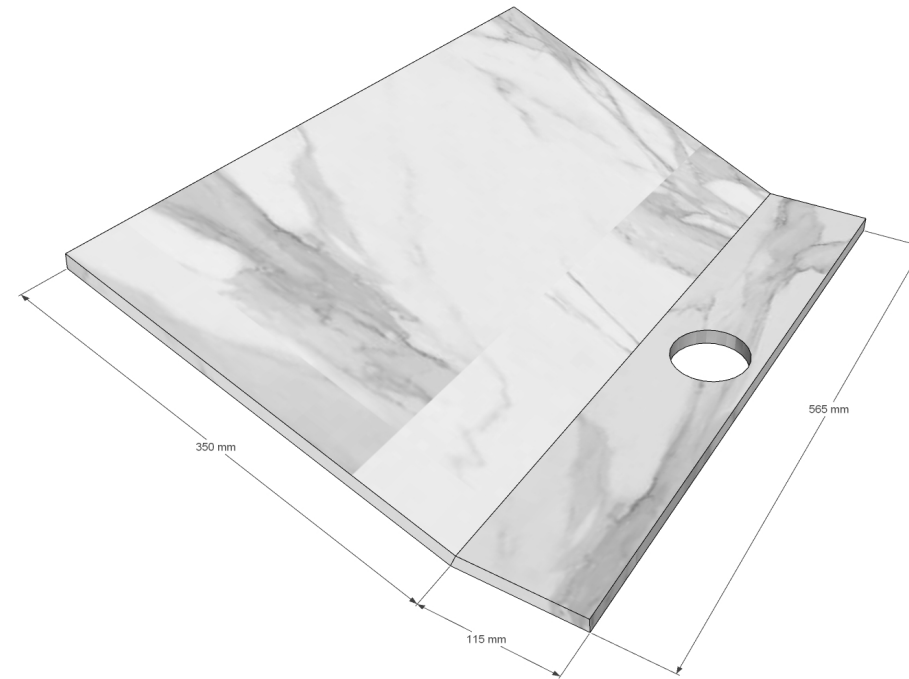




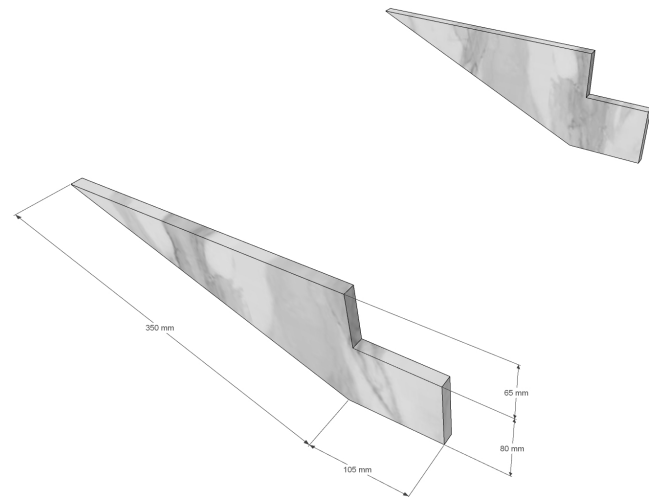
Bước 8: Lắp đặt lavabo lên bề mặt đá đúng vị trí khoét lỗ và hoàn thiện cấp thoát nước



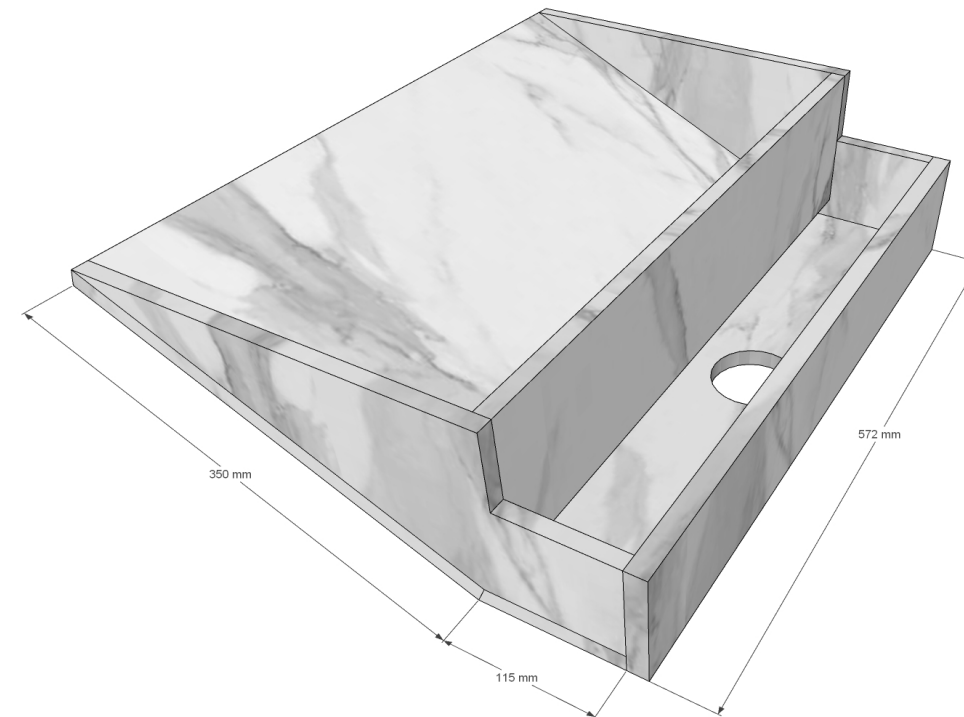
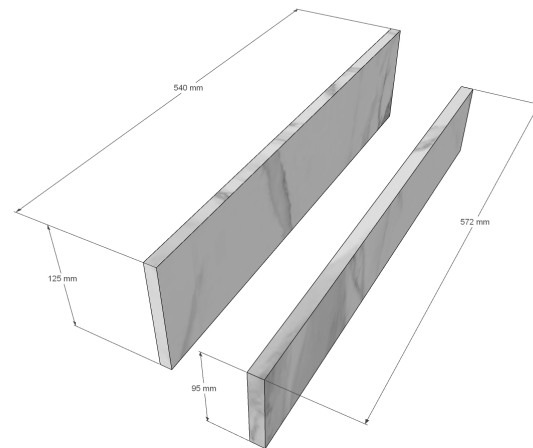
LAVABO ĐÁ



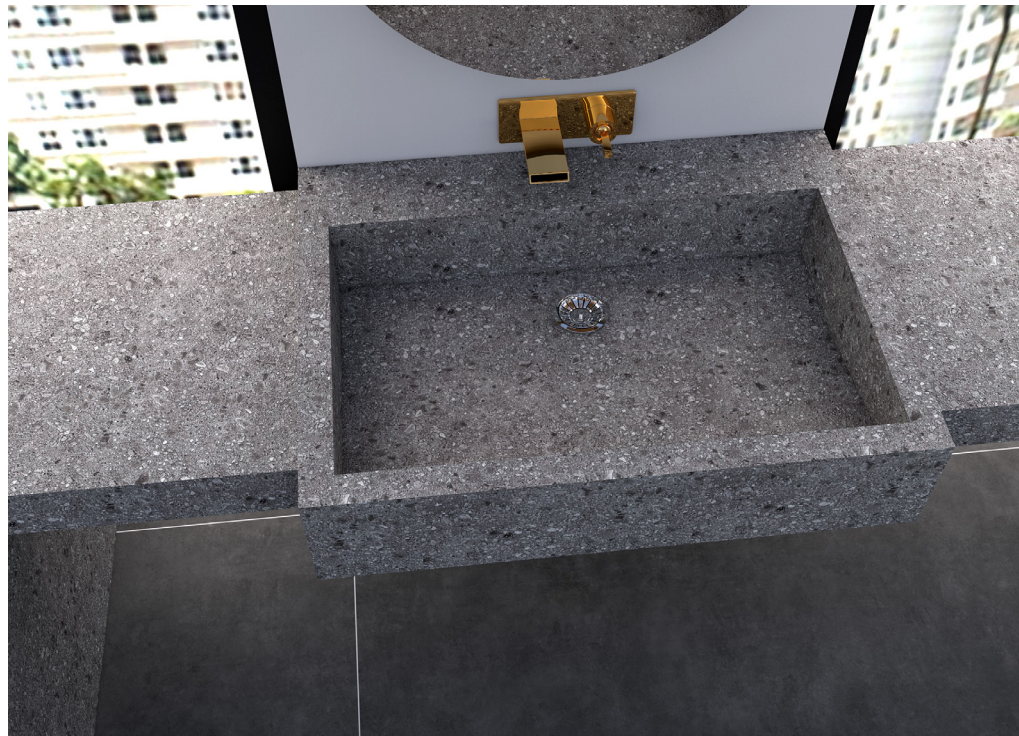
Bước 1: Cắt các tấm đá theo kích thước.



Bước 2: Dán các tấm đá bằng keo dán đá 2 thành phần

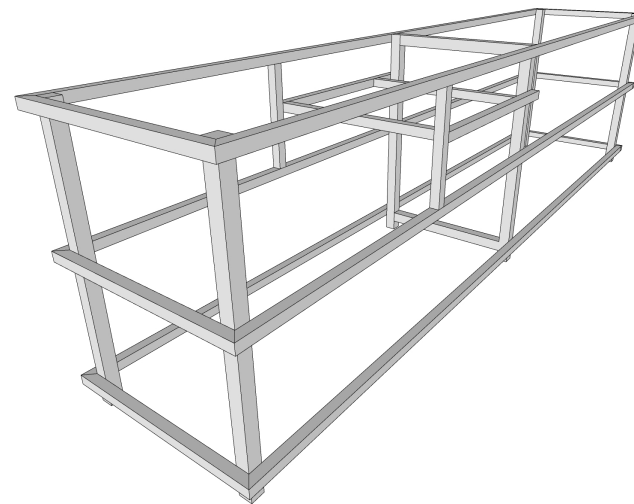


Bước 3: Sử dụng keo silicon a300 vào mạch chống thấm nước.
Lưu ý: Xử lý chống thấm kỹ càng tại vị trí rọ lọc rác.



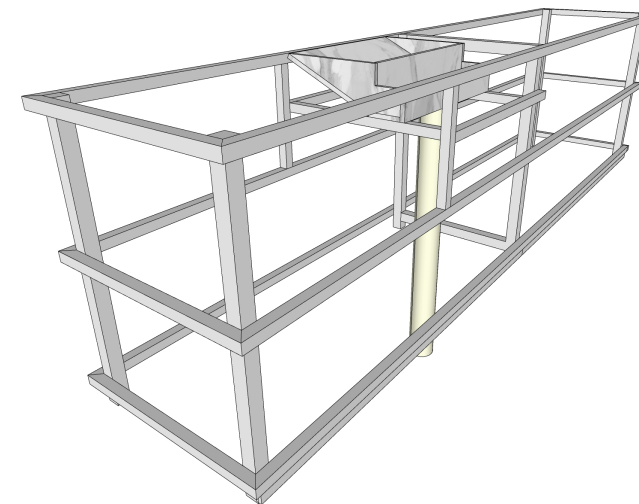


ĐẢO BẾP



Bước 1: Thi công khung xương bằng sắt hộp mạ kẽm 40x40 sơn chống rỉ tại các mối nối

Bước 2: Thi công lavabo bằng đá theo hướng dẫn hình ảnh kèm theo. Sử dụng keo dán đá 2 thành phần liên kết các tấm và xử lý chống thấm bằng keo silicon A500.



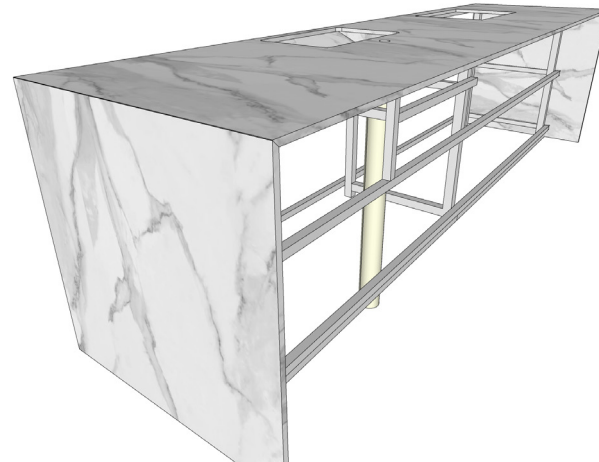
Bước 3: Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước và gắn lavabo đá lên khung xương sắt hộp cùng mặt phẳng khung xương.



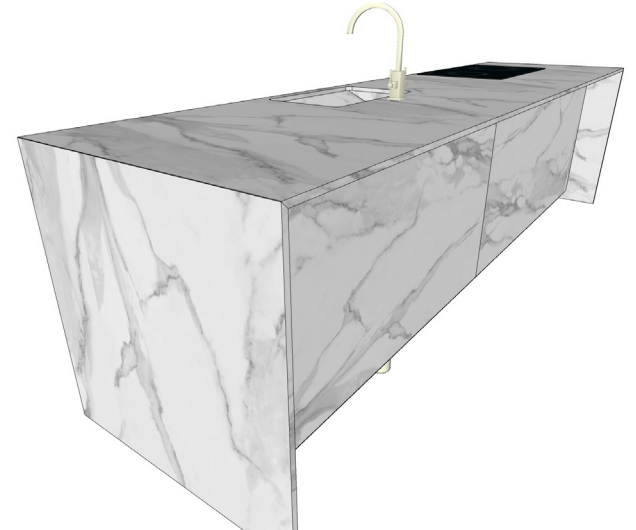
Bước 4: Cắt vát 45 độ với độ dày cạnh 1mm. dán vào khung xương bằng keo 2 thành phần.



Bước 5: Bỏ vát các cạnh tấm mặt và khoét lỗ lavabo theo kích thước thi công lavabo.



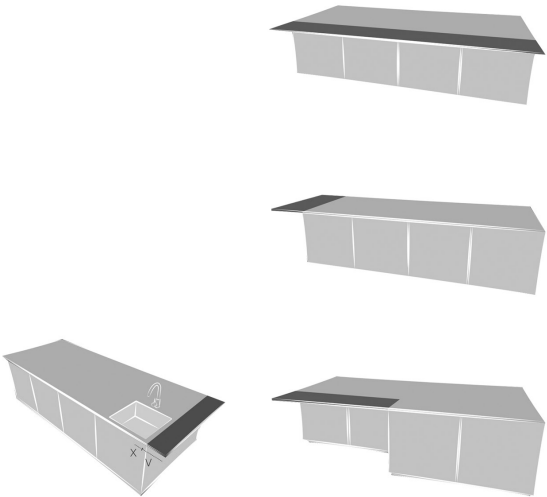
Bước 6: Hoàn thiện các mối nối bằng ron màu cung cấp theo từng mã sản phẩm.





PHẦN NHÔ RA

Trong trường hợp thiết kế mặt bàn có phần nhô ra (V), khuyến nghị độ dài tối đa 12 "với độ dày 1/2" và dài tối đa 20 "với vật liệu dày 3/4" (2), để tránh nứt gãy có thể xảy ra khi uốn cong vật liệu quá mức. Nếu tấm đá có bất kỳ lỗ nào (1) gần với mép của bồn rửa hoặc bếp nấu, phần nhô ra không thể dài hơn 4 ". Trong trường hợp bạn cần phần nhô ra dài hơn, bạn sẽ cần phải gia cố phần nhô ra ít nhất sau mỗi 24 "hoặc yêu cầu hỗ trợ đặc biệt.



	9 - 16 mm
(1)	V ≤ 10 cm

(1)	X ≥ 5 cm
-----	----------

	9 mm	16 mm
(2)	V < 30 cm	V < 50 cm

(3)	V < 100 cm V < 40 cm	V < 100 cm V < 60 cm
-----	-------------------------	-------------------------



HOÀN THIỆN CẠNH

Có thể thực hiện nhiều kiểu hoàn thiện cạnh khác nhau bằng máy đánh bóng cạnh tự động, những dụng cụ phù hợp khác hay là làm thủ công. Sự kết hợp một cách hợp lý của những lưỡi của tròn có thể đem đến chất lượng bề mặt đánh bóng chất lượng cao.

Việc cắt các mảnh có thể thay đổi tính chất bề mặt cạnh, do đó khuyến nghị thoa các dung dịch bảo vệ cạnh (Tenax, Akemi hoặc các loại tương tự) để tăng khả năng chống lại vết bẩn hoặc các tác nhân khác. Để cải thiện chất lượng bàn bếp và tránh mài sắc các cạnh, nên tạo các đường vát trên tất cả các cạnh bên ngoài hoặc các cạnh có thể bị tác động. Nên vát từ 2-3 mm. Để tránh phoi khi cắt mảnh, nên giảm tốc độ cắt.

Cạnh vát vuông

Chamfered edge



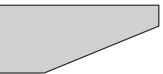
Cạnh vát vuông đôi

Double chamfered edge



Mũi cá mập thẳng

Straight shark nose



Cạnh vát tròn

Round chamfered edge



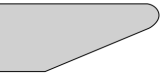
Cạnh vát tròn đôi

Double round chamfer



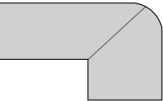
Mũi cá mập tròn

Rounded shark nose



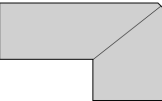
Cạnh ghép bút chì

Built-up pencil edge



Cạnh ghép vát thẳng

Built-up straight chamfer



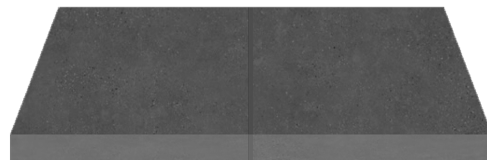
Cạnh ghép bút chì

Built-up pencil edge

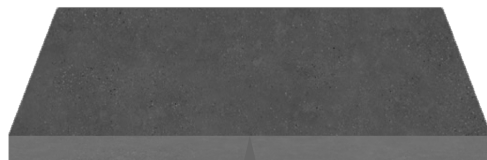
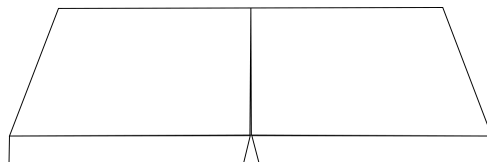


KHỚP ẨN

Nhờ vào công nghệ thể hệ mới nhất, sản phẩm của chúng tôi đạt được bề mặt hoàn hảo sau khi xử lý. Hệ thống khớp ẩn cho phép ghép hai hoặc nhiều phần của bàn một cách khéo léo: dấu đi các khớp nối hiện lên một cách đáng kể.



**KHÔNG CÓ
KHỚP ẨN**



**CÓ
KHỚP ẨN**



DỤNG CỤ BẢO HỘ LAO ĐỘNG / PROTECTION INDIVIDUAL



Giày bảo hộ lao động
Use safety footwear



Găng tay bảo hộ
Hand protection: Protective gloves.



Bảo vệ đường hô hấp. Mặt nạ FFP3 theo tiêu chuẩn EN 143: 2001 và các phiên bản EN 143 / AC: 2002 và EN 143 / AC: 2005
Respiratory protection. FFP3 Mask as per standard EN 143:2001 and its revisions EN 143/AC: 2002 and EN 143/AC: 2005



Bảo vệ mắt và mặt: Kính một khung
Eye and face protection: Single-frame goggles

CÁC TÍNH CHẤT VẬT LÝ VÀ HÓA HỌC

Thông tin chung
- Hình thức: Dạng phiến đặc. Mùi hương: Không mùi.
- Thông tin về môi trường, sức khỏe và an toàn
- Trọng lượng riêng biểu kiến: 2.3 PH: Không áp dụng.
- Tính tan trong nước: Không tan.

PHYSICAL AND CHEMICAL PROPERTIES

General Information
- Appearance: Solid slab. Scent: Odorless.
- Information about the environment, health, and safety
- Apparent specific gravity: 2.3 PH: Not applicable.
- Solubility in water: Insoluble.

TÍNH ỔN ĐỊNH VÀ CÁC PHẢN ỨNG

- Khả năng phản ứng. Không áp dụng.
- Ổn định hóa học. Không áp dụng.
- Khả năng phản ứng nguy hiểm. Chưa ghi nhận.
- Các điều kiện cần tránh. Cần tránh sự hình thành bụi.
- Vật liệu không tương thích. Chưa ghi nhận.
- Sản phẩm phân hủy nguy hiểm. Chưa ghi nhận.

STABILITY AND REACTIVITY

- Reactivity. Not applicable.
- Chemical stability. Not applicable.
- Possibility of hazardous reactions. None known.
- Conditions to avoid. The formation of dust shall be avoided.
- Incompatible materials. None known.
- Hazardous decomposition products. None known.

TÍNH ỔN ĐỊNH VÀ CÁC PHẢN ỨNG

Quy định CLP (EC) số 1272/2008, phù hợp với Hệ thống Global Harmonised về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các chất và hỗn hợp hóa chất (GHS), không xem xét bất kỳ rủi ro

STABILITY AND REACTIVITY

The CLP Regulation (EC) No. 1272 / 2008, alignment with the Global Harmonised System on classification, labeling, and packaging of chemical substances and mixtures (GHS), does not consider any risk associated.

SLABSTONE

LIÊN HỆ

Địa chỉ: Nghi Văn, Nghi Lộc, Nghệ An
Email: info.trungdo@gmail.com